

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/HS-ST  
Ngày 23 - 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lò Thị Mai Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Suấn và ông Lò Văn Khệt.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quàng Công Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 9 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

**Tòng Văn M**, sinh năm: 1970 tại xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Tòng Văn H (đã chết) và con bà Tòng Thị S (đã chết); có vợ là Tòng Thị X và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/5/2000, bị Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 23/4/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2020 đến nay. Có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Phương Vũ - Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La, cộng tác viên cho Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

**- Người phiên dịch:** Ông Lò Văn Bang; địa chỉ: Tiểu khu V, thị trấn I, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 45 phút ngày 29/5/2020, Công an xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La đã phát hiện bắt quả tang Tòng Văn M, sinh năm 1970, trú tại Bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giấu trái phép 10 gói nilon màu xanh, gồm: 09 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa bột màu trắng, M khai là ma túy.

Quá trình điều tra Tòng Văn M khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, Tòng Văn M mang theo số tiền 500.000đ đi bộ một mình từ nhà ở Bản M, xã HT, huyện ML, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy về sử dụng, khi đi ở đoạn đường cách nhà khoảng 2km, M gặp người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ đi xe Moto nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen (M không nhìn rõ biển số xe). Qua nói chuyện, Tòng Văn M hỏi mua được của người đàn ông đó 01 gói ma túy với số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau khi trao đổi mua bán xong, Tòng Văn M cầm gói ma túy và đi về, còn người đàn ông đã bán ma túy cho Tòng Văn M đi đâu, làm gì M không biết.

Khi về đến nhà, M bỏ gói ma túy ra chia thành 11 gói nhỏ, gói bằng nilon màu xanh và sử dụng luôn một ít vụn ma túy, còn lại để dành dùng dần. Đến khoảng 15 giờ 35 phút ngày 29/5/2020, M lấy 01 gói ma túy ra để sử dụng bằng hình thức đốt hít, khi vừa sử dụng xong thì bị Công an xã HT, huyện ML phát hiện. Qua quá trình đấu tranh, M đã giao nộp 10 gói ma túy còn lại, gồm: 09 gói nilon màu xanh bên trong chứa cục bột màu trắng và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa bột màu trắng, Tòng Văn M khai là ma túy.

Ngày 05/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện ML và phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, tách bì và cân tịnh xác định khối lượng và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Tòng Văn M. Kết quả: Các cục màu trắng và bột màu trắng bên trong 10 gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,55 gam, lấy hết 0,55 gam làm mẫu giám định ký hiệu M, còn lại: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 10 mảnh nilon màu xanh niêm phong lưu kho vật chứng theo quy định.

Ngày 30/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định ma túy số: 57/TCGD đối với mẫu ký hiệu M. Tại Kết luận giám định số: 848 ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,55 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,55 gam loại Heroin, hoàn lại mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,44 gam”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn M không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, ngoài lời khai của Tông Văn M, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, điều tra, xử lý theo vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Tông Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy cất giữ, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt như cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Tông Văn M và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Tông Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Tông Văn M từ 18 tháng đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ: 0,44 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ban đầu và 10 mảnh nilon màu xanh của Tông Văn M.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Tông Văn M tranh luận: Đồng ý với nội dung cáo trạng và lời khai mà bị cáo đã trình bày; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết về đời sống xã hội và pháp luật còn hạn chế; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi cơ quan cảnh sát điều tra hỏi thì bị cáo đã tự động lấy từ túi quần bên phải ra 10 gói Heroin để giao nộp nên đề nghị Hội đồng xét xử xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về với gia đình, xã hội; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn tiền án phí cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa, tranh luận: Bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định: hồi 15 giờ 45 phút, ngày 29/5/2020 Tòng Văn M đã cất giữ Heroine trong túi quần bên phải đang mặc để sử dụng cho bản thân thì bị lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại kết luận giám định số 848 ngày 03/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,55 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,55 gam, loại Heroin”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo Tòng Văn M đã được Đảng và Nhà nước tuyên truyền, vận động cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo đã được cải tạo giáo dục nhiều lần (đã chấp hành án phạt tù); mặt khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của việc tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do nghiện ma túy, bị cáo đã coi thường kỷ cương xã hội, pháp luật của Nhà nước, vẫn cố tình phạm tội. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 0,55 gam Heroin của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về kiểm soát và quản lý của Nhà nước về chất ma túy, không những làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất của con người, suy giảm khả năng lao động do nghiện ma túy và kinh tế của gia đình bị cáo, mà còn ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo M phạm tội và đề nghị phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi

phạm tội, ăn năn hối cải, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét quá trình thực hiện hành vi, bị cáo đã mua ma túy từ ngày 28/5/2020, bị cáo cất giấu để sử dụng riêng cho cá nhân, đến ngày 29/5/2020, khi bị cơ quan cảnh sát điều tra nghi ngờ, sau thời gian đấu tranh, bị cáo mới giao nộp 10 gói ma túy. Do đó, không có căn cứ chấp nhận cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có khả năng tự cải tạo nên cần cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để đảm bảo giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội và cũng nhằm răn đe, phòng ngừa, giáo dục cho hành vi tương tự.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, tại biên bản xác minh tài sản và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định: không có tài sản giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 29/5/2020 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Vật chứng của vụ án: Cơ quan chức năng đã lấy 0,55 gam ma túy làm mẫu giám định, kết quả: Xác định 0,55 gam ma túy thu giữ của Tòng Văn M là Heroine, hoàn lại 0,44 gam Heroine hiện đang lưu kho vật chứng, ký hiệu là M, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 10 mảnh nilon màu xanh là vật dụng bị cáo sử dụng cất giữ trái phép chất ma túy, là vật chứng không có giá trị, do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái, bị cáo không biết tên, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo, cơ quan điều tra không thu thập thêm được chứng cứ nào khác nên không có cơ sở chứng minh xử lý theo vụ án.

[10] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn nộp tiền án phí; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Tòng Văn M 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/5/2020); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy: 0,44 (Không phải bốn mươi bốn) gam Heroine còn lại sau giám định, ký hiệu là M; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 10 mảnh nilon màu xanh của Tòng Văn M.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn M.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/9/2020).

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML;
- Công an huyện ML;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lò Thị Mai Hương**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Văn Suấn**

**Lò Văn Khết**

**Lò Thị Mai Hương**

